TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẦN VĂN THỜI,** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 312/2024/DS-ST
Ngày 26-9-2024
Vv tranh chấp về hợp đồng tín dụng

NHÂN DANHNƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hợp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Huỳnh Hưỡng;

2. Bà Đỗ Mỹ Lil.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Cẩm Hường, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Ngày 26 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 552/2024/TLST-DS ngày 18 tháng 6 năm 2024, về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 380/2024/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần P; địa chỉ: Số D - D L, phường B, quận A, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Trần Chí L, sinh năm 1989; địa chỉ: Số A N, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau; là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 07 tháng 5 năm 2024); có yêu cầu xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Bà Lê Kiều L1, sinh năm 1991; địa chỉ: Ấp B, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 07 tháng 4 năm 2023, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày: Bà Lê Kiều L1 đã thỏa thuận ký kết Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở, sử dụng thẻ tín dụng, tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ dành cho khách hàng cá nhân ngày 14 tháng 05 năm 2018 với Ngân hàng TMCP P để vay vốn, chi tiết như sau: Số tiền vay 30.000.000 đồng; mục đích vay mua hàng trực tuyến, thanh toán các sản phẩm hàng hóa, dịch vụ tại cửa hàng, đại lý, nhà hàng, khách sạn mà có chấp nhận thanh toán bằng thẻ tín dụng; thời hạn vay 60 tháng; lãi suất vay: 30%/ năm; lãi suất quá hạn

bằng 150% lãi suất vay trong hạn

Sau khi ký kết Hợp đồng, Ngân hàng đã cấp hạn mức và thực hiện giải ngân số tiền vay nêu trên. Quá trình thực hiện hợp đồng, khoản vay của khách hàng đã quá hạn thanh toán. Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở, yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng nhưng đến nay bà L1 vẫn không thanh toán nợ vay. Đến ngày 26 tháng 9 năm 2024, bà L1 còn nợ của Ngân hàng số tiền 78.157.057 đồng; trong đó nợ gốc 29.451.328 đồng, nợ lãi trong hạn 32.470.486 đồng, nợ lãi quá hạn 16.235.243 đồng.

Ngân hàng đề nghị Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau buộc bà L1 phải trả cho Ngân hàng toàn bộ số nợ trên.

Theo lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn bà Lê Kiều L1 trình bày: Bà thống nhất đối với thông tin khoản vay trên, đến thời điểm hiện tại bà còn nợ vốn và lãi đối với khoản vay, yêu cầu thanh toán dần đối với khoản nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thời hiệu khởi kiện: Ngân hàng Thương mại Cổ phần P cho bà Lê Kiều L1 vay theo thẻ tín dụng. Hội đồng xét xử xác định đây là quan hệ tranh chấp dân sự mà cụ thể là tranh chấp hợp đồng tín dụng thuộc thẩm quyền giải quyết củaTòa án theo khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn bà L1 cư trú tại huyện T, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng người dại diện hợp pháp của Ngân hàng vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt, bà L1 vắng mặt lần thứ 02 không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên.

[3] Xét yêu cầu trả nợ của Ngân hàng, Hội đồng xét xử thấy rằng bà Lê Kiều L1 thừa nhận có ký kết Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở, sử dụng thẻ tín dụng, tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ dành cho khách hàng cá nhân ngày 14 tháng 05 năm 2018 với Ngân hàng TMCP P để vay số tiền 30.000.000 đồng. Theo người đại diện hợp pháp của Ngân hàng trình bày, tính đến ngày 26 tháng 9 năm 2024, bà L1 còn nợ của Ngân hàng số tiền 78.157.057 đồng; trong đó nợ gốc 29.451.328 đồng, nợ lãi trong hạn 32.470.486 đồng, nợ lãi quá hạn 16.235.243 đồng. Hội đồng xét xử thấy rằng, theo Biểu phí, lãi suất Thẻ tín dụng quốc tế OCB Mastercard Lifestyle của Ngân hàng, ngoài khoản tiền lãi thì bà L1 còn phải chịu nhiều khoản phí dịch vụ. Tuy nhiên, ngân hàng chỉ tính 01 phần lãi mà không tính các khoản phí dịch vụ phát sinh sau năm 2021. Việc tính này là có lợi cho bà L1 nên được ghi nhận. Do bà L1 vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng có quyền đòi nợ theo hợp đồng. Vì vậy căn cứ theo quy định tại các Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự năm 2015,

Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng, Hội đồng xét xử nhận định cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bà L1 phải trả cho nguyên đơn toàn bộ số tiền nợ gốc, lãi nêu trên.

[4] Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bà L1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền 78.157.057 đồng x 5% = 3.908.000 đồng. Vì toàn bộ yêu cầu của Ngân hàng được chấp nhận nên Ngân hàng không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 30, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 157, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự năm 2015, Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng; Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Buộc bà Lê Kiều L1 trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần P số tiền 78.157.057 đồng; trong đó nợ gốc 29.451.328 đồng, nợ lãi trong hạn 32.470.486 đồng, nợ lãi quá hạn 16.235.243 đồng.

Kể từ ngày 27 tháng 9 năm 2024, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc theo mức lãi suất tương ứng Biểu phí, lãi suất Thẻ tín dụng quốc tế OCB Mastercard Lifestyle công bố trên trang thông tin điện tử chính thức của Ngân hàng Thương mại Cổ phần P (https://www.ocb.com.vn) cho đến khi trả hết nợ.

2. Về án phí: Bà Lê Kiều L1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 3.908.000 đồng.

H lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần P 7.300.000 (bảy triệu ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí mà Ngân hàng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005147 ngày 14 tháng 6 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Phòng KT-NV TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Hợp